TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 69/2025/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 21 tháng 3 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2025/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn***: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1993.
Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

* ***Bị đơn***: Ông **Lê Văn N**, sinh năm 1989.
Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Lê Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận, giao con chung tên Lê Ngọc Thiên K, sinh ngày 28/01/2017 (*theo nguyện vọng cháu Lê Ngọc Thiên K muốn sống chung cha*) và Lê Ngọc Thiên C, sinh ngày 02/8/2018 cho ông Lê Văn

N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con chung tròn 18 tuổi; bà Nguyễn Thị Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự được quyền thỏa thuận hoặc yêu cầu Tòa án thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu xem xét giải quyết và thay đổi mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- **Quyền và nghĩa vụ tài sản của các đương sự**: Tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả nguyên đơn và bị đơn tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí**: Bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số No 0001944 ngày 24/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*); bị đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn